

NGÀY: 16/11/2018
Lực cầu lan tỏa tại nhóm dầu khí và ngân hàng, VN-Index tạm cân bằng ngay dưới mốc 900 điểm
Chuyên viên Phân tích:
Nguyễn Đức Anh
AnhND@fpts.com.vn
Thông kê thị trường: (1 phiên)

	HSX	HNX	UP COM
Index	898,19	103,01	52,01
% Thay đổi giá	0,12	1,98	1,49
KLGD (triệu cp)	142,50	33,79	13,33
% Thay đổi KLGD	5,56	-7,51	23,03
GTGD ròng NN (tỷ đồng)	-127,98	2,36	2,47

Độ rộng thị trường	HSX	HNX	UP COM
Số mã tăng	175	79	106
Số mã giảm	102	74	72
Tham chiếu	98	221	619

Chỉ tiêu kỹ thuật	HSX	HNX	UP COM
Ngưỡng hỗ trợ	880	100	50
Ngưỡng kháng cự	940	110	52
SMA 20 phiên	914,09	103,58	51,56
SMA 60 phiên	964,47	109,63	52,27
SMA 200 phiên	1016,13	115,98	54,33

Xu hướng	T+1	1 tuần	1 tháng
VN-Index	Tăng	Tăng	Trung lập
HNX-Index	Tăng	Tăng	Trung lập

Điểm nhấn giao dịch:

- ✓ Thị trường đảo chiều phục hồi nhẹ trong phiên giao dịch cuối tuần 16/11. Chỉ số VN-Index lấy lại được 1,04 điểm và tái lập mốc 898,19 điểm. Có phần tích cực hơn, HNX-Index bảo lưu mốc tham chiếu trong suốt phiên giao dịch và lên chốt phiên tại mốc 103,01 điểm.
- ✓ Độ rộng hai sàn nghiêng trở lại về chiều tích cực với 254 mã tăng và 176 mã giảm giá.
- ✓ Nhóm cổ phiếu ngân hàng và dầu khí tiếp tục là nhân tố chủ đạo hỗ trợ thị trường phục hồi. Dòng tiền tích cực không chỉ lan tỏa rộng trong hai nhóm ngành này mà còn đẩy mạnh tại một số cổ phiếu như: BID, VCB, PVS, PVD.
- ✓ Cổ phiếu VNM và nhóm cổ phiếu thuộc Vingroup là những gánh nặng gây cản trở phần nào động lực phục hồi. Trong đó, VHM là cổ phiếu chịu tác động rút vốn mạnh và tác động giảm lớn nhất tới VN-Index trong phiên hôm nay.
- ✓ Khối ngoại thu hẹp chênh lệch bán ròng trên cả hai sàn về mức 125 tỷ đồng. Ngoài hai cổ phiếu trụ cột là VIC và HPG tiếp tục chịu áp lực rút vốn thì phiên hôm nay đã ghi nhận thêm cổ phiếu VCB. Do đó, cổ phiếu BID thu hút hơn 35 tỷ đồng dòng vốn ngoại cũng không đủ làm đối trọng với bên bán.

Quan điểm đầu tư:

Những phản ứng đầu tiên được kỳ vọng trong kịch bản hiệu chỉnh mà chúng tôi đề ngỏ trong bản tin cuối tuần trước đã xuất hiện. Sau khi VN-Index trải qua một tuần giảm điểm và lùi về kiểm định vùng 890 – 900 điểm, diễn biến đảo chiều của chỉ số trong phiên cuối tuần đang dẫn chiếu đến khả năng vùng hỗ trợ này được củng cố.

Sức hút dòng tiền tại nhóm ngân hàng và dầu khí mở rộng 02 phiên, vừa đủ để làm đối trọng với áp lực do dòng tiền rút ra tại một số trụ cột thuộc Vingroup. Diễn biến này có thể giúp cải thiện tâm lý nhà đầu tư và dòng tiền đang đứng ngoài thị trường.

Chúng tôi đề ngỏ khả năng thị trường sẽ đón nhận nhịp phục hồi trong diễn biến tuần kế tiếp. Mục tiêu gần được xác định tại khu vực 915 – 917 điểm. Khả năng phục hồi đi xa hơn sẽ được đánh giá lại và phụ thuộc nhiều vào quy luật vận động cùng sức bền của dòng tiền trên thị trường.

Cổ phiếu có tín hiệu trong ngày:

- Cổ phiếu có tín hiệu tăng giá: **CII, D2D, PVS, QNS.**
- Cổ phiếu có tín hiệu giảm giá: **IDI, KBC, TCM, VHM.**

Phân tích kỹ thuật chỉ số

VN-Index:

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần 16/11, VN-Index đảo chiều phục hồi nhẹ 1,04 điểm và đóng cửa tái lập mốc 898,19 điểm.

Một nến Bearish spinning top xuất hiện trên đồ thị EOD là dấu hiệu hàm ý cung - cầu đang trong trạng thái cân bằng ngay dưới ngưỡng 900 điểm.

Thanh khoản chưa thực sự được cải thiện rõ nét, tuy nhiên diễn biến tăng nhẹ của cột khối lượng khớp lệnh 03 phiên cuối tuần để ngỏ khả năng dòng tiền đang dần quay trở lại thị trường.

Quan sát diễn biến trên Intraday M5, VN-Index đã thực hiện kiểm định lại ngưỡng 900 điểm với vai trò kháng cự 03 lần trong phiên hôm nay. Điểm tích cực là xung lực bán từ khu vực này giảm dần về cuối phiên đã giúp chỉ số bắt đầu hình thành mô hình giá có dạng Ascending Triangle.

Những dấu hiệu trên được kỳ vọng sẽ thu hút thêm được sự quan tâm của lực cầu giá thấp tiếp tục được bổ sung, tạo đà thúc đẩy VN-Index tăng điểm trong diễn biến tuần kế tiếp. Ngưỡng kháng cự gần được xác định theo đường SMA 20 phiên – tương ứng với khu vực 915 – 917 điểm.



Thông kê kỹ thuật khác
Top 10 cổ phiếu tăng nhiều nhất trong ngày (KLGD >= 100.000)

Mã	Ngày	Giá hiện tại	KLGD	% biến động giá
PVV	16/11/2018	0,70	202.400	16,67
BII	16/11/2018	1,10	253.400	10,00
SHN	16/11/2018	11,00	530.600	10,00
TNI	16/11/2018	9,36	1.688.040	6,97
HDB	16/11/2018	29,95	3.333.630	6,96
HID	16/11/2018	2,62	111.410	6,94
TNT	16/11/2018	2,49	158.470	6,87
VPB	16/11/2018	20,30	5.325.960	6,84
CRC	16/11/2018	19,70	270.030	6,78
IDC	16/11/2018	19,70	305.600	6,49

Top 10 cổ phiếu giảm nhiều nhất trong ngày (KLGD >= 100.000)

Mã	Ngày	Giá hiện tại	KLGD	% biến động giá
DPS	16/11/2018	0,70	730.100	-12,50
PFL	16/11/2018	0,80	377.300	-11,11
HAI	16/11/2018	2,24	1.192.130	-6,67
VHM	16/11/2018	71,20	788.790	-5,70
TVC	16/11/2018	12,00	250.700	-4,00
SHI	16/11/2018	6,10	536.270	-3,94
HNG	16/11/2018	15,95	9.383.240	-3,92
NAF	16/11/2018	10,70	125.150	-3,60
TCM	16/11/2018	25,00	1.026.680	-3,47
MST	16/11/2018	5,60	788.000	-3,45

Top 10 cổ phiếu có KLGD đột biến trong ngày (KLGD >= 100.000)

Mã	Ngày	Giá hiện tại	KLGD	% biến động KLGD
ATA	16/11/2018	0,50	241.500	400,00
AVF	16/11/2018	0,40	215.200	400,00
KSK	16/11/2018	0,30	156.200	400,00
DPS	16/11/2018	0,70	730.100	216,36
QNS	16/11/2018	42,70	1.305.700	175,86
PXL	16/11/2018	3,40	288.200	170,71
MSR	16/11/2018	21,70	126.200	149,70
POW	16/11/2018	14,20	2.029.500	147,72
PET	16/11/2018	8,40	155.410	146,81
DGC	16/11/2018	46,00	237.900	144,20

Top 10 cổ phiếu có tín hiệu kỹ thuật* tích cực trong ngày: (KLGD > 100.000)

Mã CK	Ngày	Giá hiện tại	KLGD	Xu hướng 6 tháng	Điểm chỉ báo
VHC	16/11/2018	108,90	291.630	uptrend	8
VPI	16/11/2018	43,30	365.060	sideway	8
AVF	16/11/2018	0,40	215.200	sideway	7
BWE	16/11/2018	22,50	283.800	downtrend	7
PHR	16/11/2018	31,00	451.570	uptrend	7
VEA	16/11/2018	38,00	1.138.900	sideway	7
APG	16/11/2018	7,60	634.280	uptrend	6
DPM	16/11/2018	18,90	157.220	uptrend	6
EVE	16/11/2018	17,35	216.160	downtrend	6
FMC	16/11/2018	30,00	154.280	uptrend	6

* xếp hạng cổ phiếu theo điểm cộng dồn giữa các tín hiệu mua/bán trên các chỉ báo thông dụng. Tại một thời điểm, danh sách này cung cấp thông tin về các cổ phiếu đang có xu hướng ngắn hạn tích cực hơn so với phần còn lại của thị trường.

Top 10 cổ phiếu đang ở mức cao 52 tuần

Mã CK	Ngày	Giá hiện tại	KLGD trung bình 20 phiên	Giá cao 52 tuần	Giá thấp 52 tuần
VEA	16/11/2018	38,00	524.240,00	38,00	19,08
VNG	16/11/2018	19,55	516.728,50	19,55	12,60
PXA	16/11/2018	1,80	42.475,00	1,80	0,50
TCS	16/11/2018	5,20	13.310,00	5,20	3,55
GGG	16/11/2018	0,80	10.375,00	0,80	0,40
HTG	16/11/2018	23,00	8.945,00	23,00	16,36
KSD	16/11/2018	6,30	6.450,00	6,30	2,70
HLA	16/11/2018	0,40	4.365,00	0,40	0,20
NDC	16/11/2018	45,00	2.835,00	45,00	22,31
VEE	16/11/2018	10,00	2.200,00	10,00	9,30

Top 10 cổ phiếu đang ở mức thấp 52 tuần

Mã CK	Ngày	Giá hiện tại	KLGD trung bình 20 phiên	Giá cao 52 tuần	Giá thấp 52 tuần
HAI	16/11/2018	2,24	738.766,00	8,96	2,24
KVC	16/11/2018	1,20	164.510,00	3,20	1,20
SPI	16/11/2018	0,80	134.785,00	5,50	0,80
DCS	16/11/2018	0,90	82.145,00	2,30	0,90
FID	16/11/2018	1,20	46.215,00	3,00	1,20
SJC	16/11/2018	1,80	14.290,00	15,90	1,80
VE9	16/11/2018	3,30	12.725,00	9,90	3,30
CIA	16/11/2018	25,00	11.745,00	57,01	25,00
FBC	16/11/2018	10,80	10.750,00	18,00	10,80
ALV	16/11/2018	1,90	5.735,00	18,50	1,90

Thông tin liên hệ:**Phòng Phân tích đầu tư:****Nguyễn Ngọc Tuấn**

Trưởng nhóm phân tích kỹ thuật

Tuannnn@fpts.com.vn**Nguyễn Đức Anh**

Chuyên viên phân tích kỹ thuật

Anhnd@fpts.com.vn**Tuyên bố miễn trách nhiệm**

Các thông tin, dự báo và khuyến nghị được cung cấp trong bản báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin tin cậy; tuy nhiên FPTTS không đảm bảo chắc chắn sự chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các nguồn thông tin này. Các nhận định trong báo cáo được đưa ra dựa trên cơ sở chủ yếu là phương pháp phân tích kỹ thuật, có sự đánh giá chủ quan của chuyên viên phân tích và được xem là hợp lý trong thời điểm đưa ra báo cáo. Các nhận định trong báo cáo này đại diện cho quan điểm của người viết và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không báo trước. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư và không nên được diễn giải như một khuyến khích mua hay bán bất cứ một cổ phiếu nào. FPTTS sẽ không chịu trách nhiệm đối với tất cả hay bất kỳ thiệt hại nào hay sự kiện bị coi là thiệt hại đối với việc sử dụng một phần hay toàn bộ thông tin hoặc ý kiến trong báo cáo này. Báo cáo này không được phép sao chép, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận của FPTTS. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến thị trường có thể được tham khảo tại <https://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức

Bản quyền © 2017 Công ty chứng khoán FPT

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Trụ sở chính**

Số 52 đường Lạc Long Quân, phường
Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Việt
Nam

ĐT: (84.24) 3773 7070 / 6271 7171

Fax: (84.24) 3773 9058

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh**

Tầng 3, Tòa nhà 136-138 Lê Thị Hồng
Gấm, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận
1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

ĐT: (84.28) 6290 8686

Fax: (84.28) 6291 0607

**Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp. Đà Nẵng**

100 Quang Trung, Phường Thạch Thang,
Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam

ĐT: (84.236) 3553 666

Fax: (84.236) 3553 888